

BẢN SAO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Của
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014
Kèm theo
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Hà Nội, tháng 07 năm 2015

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	5 - 6
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP	7 - 8
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP	9
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP	10
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP	11 - 30

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Báo cáo của Ban Giám đốc
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán.

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội (dưới đây gọi tắt là “Công ty”), là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, được thành lập theo quyết định số 109/QĐ-UB ngày 26/07/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Công trình Giao thông III thành Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội. Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000218 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, thay đổi lần thứ 01 ngày 26/01/2007, thay đổi lần thứ 02 ngày 24/03/2009, thay đổi lần thứ 03 ngày 20/03/2012, thay đổi lần thứ 04 ngày 11/07/2012.

Mã số doanh nghiệp : 0100105292
Tên doanh nghiệp : CÔNG TY TNHH MTV CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Tên giao dịch : HA NOI TRANSPORT PROJECT ONE - MEMBER COMPANY LIMITED
Tên viết tắt : HATOS. CO.,LTD
Vốn Điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng Việt Nam).

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Số 434 đường Trần Khát Chân, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3976 3176
Fax : (84-4) 3976 3176
Mã số thuế : 0100105292

Các đơn vị trực thuộc bao gồm :

- Văn phòng Công ty;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 1;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 2;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 3;
- Xí nghiệp Xe máy thi công;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Chương Dương;
- Xí nghiệp Tổ chức Giao thông;
- Xí nghiệp Xây dựng Cầu và Thủy lợi;
- Xí nghiệp Xây dựng Công trình Giao thông;
- Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Vĩnh Tuy ;
- Hạt quản lý Nam Thanh Trì;
- Hạt quản lý Bắc Thanh Trì;
- Xí nghiệp Quản lý công trình giao thông số 4;
- Xí nghiệp Quản lý cầu Nhật Tân – Đông Trù.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ: Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;
- Lai dắt cứu hộ đường bộ;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Báo cáo của Ban Giám đốc
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết gồm: Xây dựng công trình công nghiệp, trụ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất; Xây dựng công trình cửa như: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... đập và đê; Xây dựng đường hầm; Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời, đắp đường, các cơ sở hạ tầng công.
- Xây dựng nhà các loại;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Đại lý du lịch;
- Điều hành tua du lịch;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...);
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Cho thuê xe có động cơ chi tiết: Cho thuê ô tô, nhóm này gồm: Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); Cho thuê xe tải, bán romooc và xe giải trí;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, chi tiết:
Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng gồm: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển: Xe cần trục; Dàn giáo, bệ không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, chi tiết:
+ Trồng cây, chăm sóc và duy trì: Công viên và vườn cho: Nhà riêng và công cộng; Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...); Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...); Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng); Tòa nhà công nghiệp và thương mại;
+ Trồng cây xanh cho: Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà); Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf); Nước theo luồng và nước tĩnh (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, nương, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải); Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng;
Nhóm này gồm: Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ; Làm đất tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp và sinh thái học;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Nhóm này gồm: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hóa lỏng; Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế;
- Đại lý, môi giới, đầu giá chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa; Môi giới thương mại (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; Bán lẻ đá, cát, sỏi; Bán lẻ vật liệu xây dựng khác;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: Cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khóa; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Sản xuất sản phẩm chịu lửa;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa phân vào đâu, chi tiết gồm: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ: giấy cát);

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Báo cáo của Ban Giám đốc

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng...; Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xenlulô; Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xi, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bôn cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm; Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xi than; Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện);

- Quản lý bảo trì công trình đường bộ; Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: Cầu, hầm, đường, hè (biển báo, biển phố, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải);

Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh dịch vụ bất động sản gồm: Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Kinh doanh xăng dầu; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định của pháp luật.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2014 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này từ trang 07 đến trang 30.

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng, theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khoá sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2014.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên trong Hội đồng thành viên và Ban giám đốc của Công ty đã điều hành trong kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2014 và cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính này bao gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Khắc Thành	Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc.
Ông Trương Thái Hòa	Phó Tổng Giám đốc.
Ông Vũ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc.
Bà Trần Thị Nguyệt	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.
Ông Hoàng Xuân Thành	Kiểm soát viên.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương (HVAC), thành viên của Tập đoàn kiểm toán quốc tế Eura Audit International đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội. HVAC bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Báo cáo của Ban Giám đốc

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính; Các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Chữ viết và đại diện cho Ban Giám đốc,



Nguyễn Khắc Thành
Chủ tịch/ Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2015

1101
C
ÁCH
KI
HƯ
LI



THÀNH VIÊN CỦA TẬP ĐOÀN KIỂM TOÁN QUỐC TẾ EURA AUDIT INTERNATIONAL



Số: 281 /2015/KT-HVAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng thành viên;
Ban Giám đốc
Công ty TNHH Một thành viên Công trình giao thông Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên công trình giao thông Hà Nội được lập ngày 08/07/2015, từ trang 07 đến trang 30, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN HÙNG VƯƠNG

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán, chúng tôi chưa thu thập đầy đủ các thư xác nhận cho khoản công nợ phải thu khách hàng (Mã số 131 trên Bảng cân đối kế toán) tại ngày 31/12/2014 với giá trị là: 93.578.460.242 VND, công nợ người mua trả tiền trước (Mã số 313 trên Bảng cân đối kế toán) tại ngày 31/12/2014 với giá trị là: 23.411.128.347 VND. Các thủ tục kiểm toán thay thế khác không cung cấp đầy đủ các bằng chứng thích hợp. Do vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đúng đắn của các khoản mục này cũng như ảnh hưởng của chúng (nếu có) tới các khoản mục khác được trình bày trên báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014;

Trong năm 2014, đơn vị đã thực hiện bút toán xóa sổ khoản công nợ lưu cữu, tồn đọng từ nhiều năm trước có trị giá là: 9.282.093.243 VND. Tuy nhiên tại thời điểm kiểm toán, chúng tôi chưa thu thập được danh sách chi tiết các khoản công nợ xử lý xóa sổ. Do vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của việc xử lý xóa sổ khoản công nợ khó đòi trên cũng như ảnh hưởng của chúng (nếu có) tới các khoản mục khác được trình bày trên báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2014.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên công trình giao thông Hà Nội tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Nguyễn Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1087-2013-098-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH
KIỂM TOÁN HÙNG VƯƠNG (GIAO)

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2015

Nguyễn Thị Ái Vân
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
1227-2013-098-1

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THĂNG LỢN
Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Ngày 13-07-2015

Số chứng thực: 3.839 quyền số. SCT/BS



PHÓ CHỦ TỊCH

Từ Thanh Loan

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		190.189.230.104	294.730.512.285
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		54.512.700.516	34.151.141.487
1. Tiền	111	V.01	1.844.195.816	3.151.141.487
2. Các khoản tương đương tiền	112	V.02	52.668.504.700	31.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		102.769.964.394	112.374.297.071
1. Phải thu của khách hàng	131		93.578.460.242	122.633.817.553
2. Trả trước cho người bán	132		8.809.124.922	11.080.738.495
5. Các khoản phải thu khác	135	V.03	382.379.230	541.469.200
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	(21.881.728.177)
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	24.851.383.168	140.991.441.733
1. Hàng tồn kho	141		24.851.383.168	140.991.441.733
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		8.055.182.026	7.213.631.994
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.05	8.055.182.026	7.213.631.994
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		42.616.935.299	44.129.828.071
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		15.147.468.296	15.292.774.144
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	2.978.934.762	5.325.369.550
- Nguyên giá	222		40.576.514.723	42.074.194.073
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(37.597.579.961)	(36.748.824.523)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	-	-
- Nguyên giá	228		-	64.500.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	(64.500.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.08	12.168.533.534	9.967.404.594
III. Bất động sản đầu tư	240	V.09	26.629.146.252	28.130.074.020
- Nguyên giá	241		37.523.194.310	37.523.194.310
- Giá trị hao mòn lũy kế	242		(10.894.048.058)	(9.393.120.290)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		456.100.000	456.100.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.10	456.100.000	456.100.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		384.220.751	250.879.907
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	384.220.751	250.879.907
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		232.806.165.403	338.860.340.356

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 30 là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP


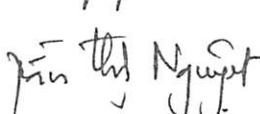
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
A. Nợ phải trả	300		186.412.037.388	292.466.212.341
I. Nợ ngắn hạn	310		181.853.770.729	182.732.290.982
2. Phải trả người bán	312		58.798.873.765	52.299.614.752
3. Người mua trả tiền trước	313		23.411.128.347	26.638.555.478
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.12	10.874.510.705	15.328.021.962
5. Phải trả người lao động	315		29.621.295.423	38.715.702.192
6. Chi phí phải trả	316	V.13	29.109.618.298	32.056.498.915
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.14	17.306.490.648	15.598.558.159
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		12.731.853.543	2.095.339.524
II. Nợ dài hạn	330		4.558.266.659	109.733.921.359
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.15	1.856.078.416	1.974.426.556
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		2.702.188.243	107.759.494.803
B. Vốn chủ sở hữu	400		46.394.128.015	46.394.128.015
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	46.394.128.015	46.394.128.015
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		43.207.749.619	43.207.749.619
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		3.186.378.396	3.186.378.396
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		232.806.165.403	338.860.340.356

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngày 08 tháng 07 năm 2015

Tổng Giám đốc



Tổng Giám đốc


Nguyễn Khắc Thành

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	346.844.153.725	273.388.298.110
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.01	346.844.153.725	273.388.298.110
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	328.854.421.806	255.016.945.118
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		17.989.731.919	18.371.352.992
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	1.850.450.918	1.531.111.723
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	-	715.090.978
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	715.090.978
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		15.093.630.748	11.614.975.821
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.746.552.089	7.572.397.916
11. Thu nhập khác	31		12.695.329.449	29.511.055
12. Chi phí khác	32		116.327.795	821
13. Lợi nhuận khác	40		12.579.001.654	29.510.234
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		17.325.553.743	7.601.908.150
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		3.806.604.724	2.061.407.005
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.518.949.019	5.540.501.145
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	-

Người lập biểu

Kế toán trưởng

[Handwritten signature]

Pần Thị Nguyệt



Ngày 08 tháng 07 năm 2015

Tổng Giám đốc

[Handwritten signature]
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Khắc Thành

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2014	Năm 2013
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	283.627.263.168	274.978.231.859
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(100.681.406.882)	(121.282.857.409)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(92.281.810.699)	(74.877.388.215)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	-	(715.090.978)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(2.331.407.005)	(1.612.360.432)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	7.454.145.836	12.815.613.031
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(75.818.273.719)	(79.814.063.835)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	19.968.510.699	9.492.084.021
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(1.387.553.000)	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.780.601.330	1.536.447.816
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	393.048.330	1.536.447.816
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(11.250.737.998)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	(11.250.737.998)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	20.361.559.029	(222.206.161)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	34.151.141.487	34.373.347.648
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	54.512.700.516	34.151.141.487

Người lập biểu

Kế toán trưởng

[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Nguyệt

Ngày lập biểu 07 năm 2015

 Giám đốc
[Handwritten signature]
 Nguyễn Khắc Thành

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, được thành lập theo quyết định số 109/QĐ-UB ngày 26/07/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Công trình Giao thông III thành Công ty TNHH Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội. Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000218 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, thay đổi lần thứ 01 ngày 26/01/2007, thay đổi lần thứ 02 ngày 24/03/2009, thay đổi lần thứ 03 ngày 20/03/2012, thay đổi lần thứ 04 ngày 11/07/2012.

Mã số doanh nghiệp : 0100105292
Tên doanh nghiệp : CÔNG TY TNHH MTV CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Tên giao dịch : HA NOI TRANSPORT PROJECT ONE - MEMBER COMPANY LIMITED
Tên viết tắt : HATOS. CO.,LTD
Vốn Điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng Việt Nam).

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Số 434 đường Trần Khát Chân, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3976 3176
Fax : (84-4) 3976 3176
Mã số thuế : 0100105292

Các đơn vị trực thuộc bao gồm:

- Văn phòng Công ty;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 1;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 2;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 3;
- Xí nghiệp Xe máy thi công;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Chương Dương;
- Xí nghiệp Tổ chức Giao thông;
- Xí nghiệp Xây dựng Cầu và Thủy lợi;
- Xí nghiệp Xây dựng Công trình Giao thông;
- Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Vĩnh Tuy.
- Hạt quản lý Nam Thanh Trì;
- Hạt quản lý Bắc Thanh Trì;
- Xí nghiệp Quản lý công trình giao thông số 4;
- Xí nghiệp Quản lý cầu Nhật Tân - Đông Trù.

2. Lĩnh vực kinh doanh:

Quản lý, xây dựng Công trình Giao thông, cầu và thủy lợi, kinh doanh dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ: Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; Lai dắt cứu hộ đường bộ;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất;
- Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống..., Đập và đê;
- Xây dựng đường hầm;
- Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời; Đắp đường, các cơ sở hạ tầng công;
- Xây dựng nhà các loại;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Đại lý du lịch;
- Điều hành tua du lịch;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...);
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Cho thuê xe có động cơ chi tiết: Cho thuê ô tô, nhóm này gồm: Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); Cho thuê xe tải, bán romooc và xe giải trí;
- Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, chi tiết:
Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng gồm: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển: Xe cần trục; Dàn giáo, bệ không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, chi tiết:
+ Trồng cây, chăm sóc và duy trì: Công viên và vườn cho: Nhà riêng và công cộng; Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...); Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...); Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng); Tòa nhà công nghiệp và thương mại;
+ Trồng cây xanh cho: Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà); Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf); Nước theo luồng và nước tĩnh (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, mương, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải); Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng;
- Nhóm này gồm: Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ; Làm đất tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp và sinh thái học;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Nhóm này gồm: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hóa lỏng; Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế;
- Đại lý, môi giới, đấu giá: Đại lý mua bán hàng hóa; Môi giới thương mại (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; Bán lẻ đá, cát, sỏi; Bán lẻ vật liệu xây dựng khác;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khóa; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác;

- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Sản xuất sản phẩm chịu lửa;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa phân vào đâu: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ: giấy cát); Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng...; Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xenlulô; Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xi, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bôn cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thấm âm; Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xi than; Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện);
- Quản lý bảo trì công trình đường bộ; Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: Cầu, hầm, đường, hè (biển báo, biển phố, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải); Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh dịch vụ bất động sản gồm: Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Kinh doanh xăng dầu; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định của pháp luật.

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty được bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND), hạch toán theo phương pháp giá gốc, phù hợp với các quy định của Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/06/2003 và chuẩn mực kế toán số 01 - Chuẩn mực chung.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, thông tư số 244/2009/TC-TT ngày 31/12/2012 hướng dẫn sửa đổi bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam

Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức ghi sổ kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG CHỦ YẾU

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

2. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Nguyên tắc ghi nhận: Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo giá ghi trên hoá đơn, chứng từ.

Lập dự phòng phải thu khó đòi: Khi xác định khoản phải thu là không chắc chắn thu được (nợ phải thu khó đòi) thì phải lập dự phòng nợ phải thu khó đòi mà không ghi giảm doanh thu. Các khoản nợ phải thu khó đòi khi xác định thực sự là không đòi được thì được bù đắp bằng nguồn dự phòng nợ phải thu khó đòi. Công ty đã trích lập quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Khi cần thiết thì dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và khiếm khuyết phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính.

4. Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau khi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thoả mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xoá sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản cố định cụ thể như sau:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

	Thời gian (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 50
Máy móc và thiết bị	03 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 30
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 08

5. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành. Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí trong kỳ, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá. Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

6. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được vốn hoá khi có liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán. Các chi phí đi vay khác được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

7. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ:

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

8. Chi phí phải trả, trích trước chi phí sửa chữa lớn

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ. Việc trích trước chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được căn cứ vào kế hoạch chi phí sửa chữa tài sản cố định. Nếu chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định thực tế cao hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán toàn bộ hoặc phân bổ dần vào chi phí trong thời gian tối đa là 3 năm. Nếu chi phí sửa chữa lớn thực tế nhỏ hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán giảm chi phí trong kỳ.

9. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả thương mại và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo hoá đơn, chứng từ.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

10. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập hiện hành: Là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm với thuế suất áp dụng tại ngày kết thúc năm tài chính. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại: Là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả do mục đích báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

11. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu và được bổ sung hàng năm từ lợi nhuận của doanh nghiệp.

Lợi nhuận chưa phân phối:

Là lợi nhuận từ hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ chi phí Thuế TNDN và các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố của các năm trước.

Phân phối lợi nhuận:

Được thực hiện theo Thông tư số 138/2010/TT-BTC ngày 19/09/2010 của Bộ Tài chính v/v “Hướng dẫn chế độ phân phối lợi nhuận đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu”.

12. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng: Được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua; Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa; Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn; Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ: Được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

- *Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.*

Doanh thu hoạt động tài chính: Bao gồm doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau:

- *Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;*
- *Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.*

13. Hợp đồng xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy thì:

- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định.
- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong kỳ được khách hàng phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy, thì:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận là chi phí trong kỳ khi các chi phí này đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hoá đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Theo đó, Bên liên quan của Công ty là Ban giám đốc của công ty.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN, BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****01. Tiền**

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Tiền mặt tại quỹ (VNĐ)	105.632.233	176.334.004
- Văn phòng Công ty	100.119.883	170.821.654
- Ban QLDA dự án 434 Trần Khát Chân	5.512.350	5.512.350
Tiền gửi ngân hàng (VNĐ)	1.738.563.583	2.974.807.483
- Ngân hàng Công thương Hai Bà Trưng	832.694.835	2.164.912.089
- Ngân hàng Ngoại thương Hà Nội	341.210.798	312.722.288
- Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Hai Bà Trưng	4.106.004	4.104.804
- Tiền gửi NH Liên Việt - CN Đông Đô Kim Mã	12.889.036	12.753.688
- Ngân hàng Techcombank Hai Bà Trưng	7.056.584	7.796.497
- Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Hoàn Kiếm	271.687.712	206.045.867
- Ngân hàng Công thương Sài Gòn	8.251.597	8.173.770
- Ngân hàng BIDV Chi nhánh Đống Đa	3.459.730	3.535.501
- Ngân hàng TMCPCT - Chi nhánh TP Hà Nội	1.010.101	-
- Tiền gửi ngân hàng Techcombank (Tài khoản của Ban QLDA 434 Trần Khát Chân)	424.415	1.457.108
- Tiền gửi ngân hàng Ngoại Thương VN - CN Hà Nội (Tài khoản của Ban QLDA 434 Trần Khát Chân)	255.772.771	253.305.871
Cộng	1.844.195.816	3.151.141.487

02. Các khoản tương đương tiền

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Tiền gửi có kỳ hạn NH Công thương Việt Nam (*)	37.168.504.700	26.000.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn NH TMCP Quân đội (*)	5.500.000.000	-
Tiền gửi có kỳ hạn NH BIDV Chi nhánh Đống Đa	-	5.000.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn Công ty Tài chính Cổ phần điện lực	5.000.000.000	-
Tiền gửi có kỳ hạn NH Ngoại thương Việt Nam (*)	5.000.000.000	-
Cộng	52.668.504.700	31.000.000.000

(*) Các khoản tiền gửi tại thời điểm 31/12/2014 có kỳ hạn 01 tháng.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***03. Các khoản phải thu khác**

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Phải thu khác XNQLCTGT số 1	30.297.500	42.759.367
Phải thu khác XNQLCTGT số 2	39.898.450	39.411.498
Phải thu khác XNXDCTGT	84.368.839	84.368.839
Phải thu khác XN Cầu Thủy Lợi	47.837.154	53.150.649
Cục Thuế Thành phố Hà Nội	-	3.000.000
Bảo hiểm xã hội nộp thừa	22.360.620	90.003.980
Bảo hiểm y tế nộp thừa	-	5.955.375
Bảo hiểm thất nghiệp nộp thừa	-	3.921.098
Phải thu về cổ phần hóa	137.500.000	-
Thu quỹ khen thưởng	3.450.000	-
Phải thu khác	16.666.667	-
Phải thu khác (TK 138 của Ban QLDA 434 Trần Khát Chân)	-	218.898.394
Cộng	382.379.230	541.469.200

04. Hàng tồn kho

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Nguyên liệu, vật liệu	4.352.855.480	6.545.880.342
Công cụ, dụng cụ	29.771.741	29.906.557
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	20.183.997.260	134.286.530.986
Thành phẩm	284.758.687	129.123.848
Cộng	24.851.383.168	140.991.441.733

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***05. Tài sản ngắn hạn khác**

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
- Tạm ứng của Công ty	708.471.801	312.170.785
- Tạm ứng của Xí nghiệp QLCT Giao thông số 1	1.066.596.286	997.750.000
- Tạm ứng của Xí nghiệp QLCT Giao thông số 2	1.314.717.720	733.191.804
- Tạm ứng của Xí nghiệp QLCT Giao thông số 3	696.920.000	987.402.000
- Tạm ứng của Xí nghiệp tổ chức giao thông	200.000.000	434.000.000
- Tạm ứng của Xí nghiệp XD Công trình giao thông	593.794.903	618.040.124
- Tạm ứng của Xí nghiệp Cầu và Thủy Lợi	1.832.845.176	1.824.984.281
- Tạm ứng của XN quản lý cầu Vĩnh Tuy	888.509.916	680.000.000
- Tạm ứng của Xí nghiệp QL Cầu Chương Dương	314.583.077	465.193.000
- Tạm ứng của Xí nghiệp Xe máy thi công	15.300.000	49.800.000
- Tạm ứng của Hạt quản lý Bắc cầu Thanh Trì	132.342.059	60.000.000
- Tạm ứng của Hạt quản lý Nam cầu Thanh Trì	161.383.225	-
- Tạm ứng của Xí nghiệp QLCT Giao thông số 4	61.971.517	-
- Cầm cố, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	25.000.000	25.000.000
- Tài sản thiếu chờ xử lý	16.646.346	-
- Tạm ứng của Ban dự án	26.100.000	26.100.000
Cộng	8.055.182.026	7.213.631.994

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

06. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc		Máy móc, thiết bị		Phương tiện vận tải truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		Tài sản cố định khác		Tổng cộng	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ												
Tại ngày 01/01/2014	2.898.931.750	29.819.754.177	8.125.483.565	944.110.213	285.914.368	42.074.194.073						
Tăng trong năm	189.200.000	757.000.000	393.970.000	47.383.000	-	1.387.553.000						
- Đầu tư XD/CB hoàn thành	189.200.000	757.000.000	393.970.000	47.383.000	-	1.387.553.000						
- Tăng khác	-	-	-	-	-	-						
Giảm trong năm	912.947.217	832.388.705	592.174.828	423.789.050	123.932.550	2.885.232.350						
- Thanh lý, nhượng bán	912.947.217	832.388.705	592.174.828	423.789.050	123.932.550	2.885.232.350						
- Giảm khác (do phân loại lại)	-	-	-	-	-	-						
Tại ngày 31/12/2014	2.175.184.533	29.744.365.472	7.927.278.737	567.704.163	161.981.818	40.576.514.723						
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ												
Tại ngày 01/01/2014	1.961.695.729	26.171.378.279	7.778.435.809	676.337.610	160.977.096	36.748.824.523						
Tăng trong năm	242.595.146	3.003.288.983	225.370.341	117.897.159	32.396.364	3.621.547.993						
- Số khấu hao trong năm	242.595.146	3.003.288.983	225.370.341	117.897.159	32.396.364	3.621.547.993						
Giảm trong năm	831.585.927	832.388.705	592.174.828	423.789.050	92.854.045	2.772.792.555						
- Thanh lý, nhượng bán	831.585.927	832.388.705	592.174.828	423.789.050	92.854.045	2.772.792.555						
- Giảm khác (do phân loại lại)	-	-	-	-	-	-						
Tại ngày 31/12/2014	1.372.704.948	28.342.278.557	7.411.631.322	370.445.719	100.519.415	37.597.579.961						
GIÁ TRỊ CÒN LẠI												
Tại ngày 01/01/2014	937.236.021	3.648.375.898	347.047.756	267.772.603	124.937.272	5.325.369.550						
Tại ngày 31/12/2014	802.479.585	1.402.086.915	515.647.415	197.258.444	61.462.403	2.978.934.762						

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***07. Tài sản cố định vô hình**

	Phần mềm máy tính VND	Quyền sử dụng đất VND	Tổng cộng VND
NGUYÊN GIÁ			
Tại ngày 01/01/2014	64.500.000	-	64.500.000
Tăng trong năm	-	-	-
- Mua trong kỳ	-	-	-
- Đầu tư XDCB hoàn thành	-	-	-
Giảm trong năm	64.500.000	-	64.500.000
- Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	-	-
- Thanh lý, nhượng bán	64.500.000	-	64.500.000
- Giảm khác	-	-	-
Tại ngày 31/12/2014	-	-	-
GIÁ TRỊ HAO MÒN LUYỆN KẾ			
Tại ngày 01/01/2014	64.500.000	-	64.500.000
Tăng trong năm	-	-	-
- Số khấu hao trong năm	-	-	-
Giảm trong năm	64.500.000	-	64.500.000
- Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	-	-
- Thanh lý, nhượng bán	64.500.000	-	64.500.000
- Giảm khác	-	-	-
Tại ngày 31/12/2014	-	-	-
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày 01/01/2014	-	-	-
Tại ngày 31/12/2014	-	-	-

08. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Dự án 434 Trần Khát Chân	9.803.098.574	7.727.459.534
Cải tạo tầng 12 nhà 434 T.K.C	52.000.000	52.000.000
Sửa chữa nhà 434 T.K.C	126.924.107	-
Chi phí XDCB của Ban Quản lý dự án	2.186.510.853	2.187.945.060
Cộng	12.168.533.534	9.967.404.594

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)**Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***09. Bất động sản đầu tư**

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá	37.523.194.310	-	-	37.523.194.310
- Quyền sử dụng đất	-	-	-	-
- Nhà cửa	37.523.194.310	-	-	37.523.194.310
- Nhà và quyền sử dụng đất	-	-	-	-
- Cơ sở hạ tầng	-	-	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	9.393.120.290	1.500.927.768	-	10.894.048.058
- Quyền sử dụng đất	-	-	-	-
- Nhà cửa	9.393.120.290	1.500.927.768	-	10.894.048.058
- Nhà và quyền sử dụng đất	-	-	-	-
- Cơ sở hạ tầng	-	-	-	-
Giá trị còn lại	28.130.074.020	(1.500.927.768)	-	26.629.146.252

10. Đầu tư dài hạn khác

	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
	VND	VND
Vốn góp tại Công ty CP Công trình Giao thông II	456.100.000	456.100.000
Cộng	456.100.000	456.100.000

11. Chi phí trả trước dài hạn

	Tại ngày 31/12/2014	Tại ngày 01/01/2014
	VND	VND
Công cụ dụng cụ quản lý	74.452.083	139.043.610
Chi phí máy móc thiết bị	42.122.136	23.315.825
Chi phí công cụ dụng cụ khác	267.646.532	88.520.472
Cộng	384.220.751	250.879.907

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Thuế giá trị gia tăng	7.696.189.897	13.765.498.960
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.037.720.721	1.562.523.002
Thuế thu nhập cá nhân	140.600.087	-
Cộng	10.874.510.705	15.328.021.962

13. Chi phí phải trả

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Trích trước chi phí của các công trình xây lắp	29.109.618.298	32.056.498.915
Cộng	29.109.618.298	32.056.498.915

14. Các khoản phải trả, phải nộp khác

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Kinh phí công đoàn	1.180.285.867	1.223.443.074
Quỹ trợ cấp khó khăn công ty	241.180.539	91.114.795
Kinh phí 5% chăm sóc sức khoẻ ban đầu	10.831.764	10.831.764
Htoán số phải nộp Ttra các CTr đã QT các năm trước	23.280.000	189.608.000
Nộp tiền thuế thu nhập lao động thuê ngoài	-	47.665.200
Các khoản phải trả khác	5.856.454.000	4.006.686.720
Thuế TNCN nộp thừa sau quyết toán thuế	396.829.066	219.206.716
Tạm ứng XNQLCTGT số 2 (dư có tk 141)	6.525.916	-
Dự án II - 434 T.K.C - TT thương mại & Vp cho thuê (Ban Dự án)	-	218.898.394
Chân	9.588.614.817	9.588.614.817
- Công ty CP An Sinh	2.300.000.000	2.300.000.000
- Công ty CP Điện khí Trường Thành	184.441.860	184.441.860
- Công ty TNHH Đầu tư TM và DV Vận tải quốc tế	7.104.172.957	7.104.172.957
Phải trả khác của Ban dự án 434 Trần Khát Chân	2.488.679	2.488.679
Cộng	17.306.490.648	15.598.558.159

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
 Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014
 Mẫu B09-DN

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)
 Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

15. Phải trả dài hạn khác

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Ký quỹ ký cược dài hạn (*)		
Công ty CP ĐT & TV Tài chính Dầu khí VN	289.000.530	289.000.530
Công ty Tài chính Điện lực	481.281.708	481.281.708
Công ty Cổ phần Phụ tùng và Tư vấn Ô tô	313.050.000	313.050.000
Công ty Cổ phần Bất động sản MEGASTAR	231.662.618	231.662.618
Công ty Cổ phần Sông Đà - HTC	224.640.000	224.640.000
Công ty CP Giải pháp phần mềm tài chính (ESS)	-	144.892.500
Công ty TNHH TM & DVKT Việt Thái	142.508.000	142.508.000
Công ty TNHH Phần mềm CITIGO	97.948.000	97.948.000
Công ty Cổ phần CITIGO Việt Nam	13.025.000	13.025.000
Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Nha Trang - Hà Nội	8.790.600	8.790.600
Công ty Cổ phần chứng khoán TONKIN	-	27.627.600
Công ty bảo hiểm MIC thủ đô	54.171.960	-
Cộng	1.856.078.416	1.974.426.556

(*) Ký quỹ ký cược dài hạn để thực hiện hợp đồng thuê văn phòng.



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế,
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Mẫu B09-DN

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

16. Nguồn vốn chủ sở hữu

a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Quỹ dự phòng tài chính VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Cộng VND
Số dư đầu năm trước	41.744.013.606	-	3.100.716.150	-	44.844.729.756
- Tăng vốn trong năm trước	-	-	-	-	-
- Lãi trong năm trước	-	-	-	5.254.960.324	5.254.960.324
- Tăng khác	-	3.100.716.150	-	-	3.100.716.150
- Giảm vốn trong năm trước	-	-	-	-	-
- Phân phối lợi nhuận	1.463.736.013	85.662.246	-	(4.879.120.045)	(3.329.721.786)
- Phân chia lợi nhuận liên kết	-	-	-	(300.000.000)	(300.000.000)
- Lỗ trong năm trước	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	-	(3.100.716.150)	(75.840.279)	(3.176.556.429)
Số dư cuối năm trước	43.207.749.619	3.186.378.396	-	-	46.394.128.015
Số dư đầu năm nay					
- Tăng vốn trong năm nay	-	-	-	-	-
- Lãi trong năm nay	-	-	-	13.518.949.019	13.518.949.019
- Tăng khác	-	-	-	-	-
- Giảm vốn trong năm nay	-	-	-	-	-
- Phân phối lợi nhuận	-	-	-	(13.218.949.019)	(13.218.949.019)
- Phân chia lợi nhuận liên kết	-	-	-	(300.000.000)	(300.000.000)
- Lỗ trong năm nay	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	-	-	-	-
Số dư cuối năm nay	43.207.749.619	3.186.378.396	-	-	46.394.128.015

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)**

Mẫu B09-DN

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***b. Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

	Tại ngày 31/12/2014 VND	Tại ngày 01/01/2014 VND
Vốn góp của Nhà nước	43.207.749.619	43.207.749.619
Cộng	43.207.749.619	43.207.749.619

c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	43.207.749.619	41.744.013.606
- Vốn góp đầu năm	-	1.463.736.013
- Vốn góp tăng trong năm	-	-
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	43.207.749.619	43.207.749.619

d. Các quỹ của đơn vị

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Quỹ đầu tư phát triển	3.186.378.396	3.186.378.396
Quỹ dự phòng tài chính	-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
Cộng	3.186.378.396	3.186.378.396

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**01. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	4.203.299.124	17.515.130.810
Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư	9.134.752.458	10.415.625.694
Doanh thu hợp đồng xây dựng	333.506.102.143	245.457.541.606
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
Doanh thu thuần	346.844.153.725	273.388.298.110

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘIĐịa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.**Báo cáo tài chính tổng hợp**
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)****Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***02. Giá vốn hàng bán**

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Giá vốn cung cấp dịch vụ và kinh doanh BĐS	7.559.703.379	11.261.786.785
Giá vốn công trình xây dựng	321.294.718.427	243.755.158.333
Cộng	328.854.421.806	255.016.945.118

03. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1.827.645.918	1.462.696.723
Cổ tức được chia từ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông II	22.805.000	68.415.000
Cộng	1.850.450.918	1.531.111.723

04. Chi phí tài chính

	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Lãi tiền vay	-	715.090.978
Cộng	-	715.090.978

VI. THÔNG TIN KHÁC**1. Công cụ tài chính**

Công ty thực hiện quản trị nguồn vốn để đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động vừa có thể tối đa hóa lợi ích của chủ sở hữu thông qua việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

Tài sản tài chính

Tài sản tài chính là các tài sản mà qua đó công ty có thể phát sinh các khoản thu nhập trong tương lai. Các tài sản này đã được xác định lại theo giá trị hợp lý tại ngày lập báo cáo tài chính.

Công nợ tài chính

Các khoản nợ tài chính đã được đánh giá lại theo đúng quy định của Chuẩn mực kế toán hiện hành để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của công ty. Cụ thể các khoản phải trả người bán có gốc ngoại tệ đều được đánh giá lại theo tỷ giá tại ngày lập báo cáo. Công nợ tài chính tại ngày 31/12/2014 của đơn vị là khoản phải trả người bán.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm: Rủi ro thị trường và rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro dòng tiền.

Rủi ro thị trường: Công ty mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa. Rủi ro này công ty quản trị bằng việc thực hiện mua hàng từ một số lượng lớn từ các nhà cung cấp trong nước, cũng như linh hoạt trong việc đàm phán và điều chỉnh giá bán cho người mua khi có biến động lớn về giá cả hàng hóa.

Rủi ro tín dụng bao gồm: Rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất. Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để thanh toán cho các khoản nợ phải trả hiện tại và tương lai. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản đối với các khoản nợ phải trả hiện tại dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo việc duy trì một lượng tiền mặt đáp ứng tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

2. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào khác xảy ra sau ngày khoá sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014.

3. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013 bởi công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương và đã được điều chỉnh theo số liệu của Kiểm toán nhà nước trong năm 2014.

4. Những thông tin khác

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng Luật và các quy định về thuế với việc áp dụng các quy định và Chuẩn mực kế toán cho các giao dịch tại Công ty có thể được giải thích theo cách khác nhau. Vì vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

5. Thông tin về hoạt động liên tục

Ban Giám đốc công ty khẳng định, công ty sẽ tiếp tục hoạt động trong năm tài chính tiếp theo.

6. Thông tin về các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên có liên quan là các doanh nghiệp kể cả công ty mẹ, công ty con, các cá nhân trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với công ty. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với công ty cũng được coi là các bên liên quan.

Trong kỳ hoạt động từ 01/01/2014 đến 31/12/2014, Ban lãnh đạo của Công ty là bên liên quan của Công ty. Tổng thu nhập trong năm 2014 cho Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc của Công ty như sau:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế
quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
Nguyễn Khắc Thành	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	413.162.012
Trương Thái Hòa	Phó Tổng Giám đốc	361.112.044
Vũ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	357.555.606
Trần Thị Nguyệt	Trưởng phòng tài chính kế toán	210.078.664
Hoàng Xuân Thành	Kiểm soát viên	266.213.623
Tổng cộng		1.608.121.949

Ngày 08 tháng 07 năm 2015

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Trần Thị Nguyệt



Tổng Giám đốc

NGƯỜI TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
Nguyễn Khắc Thành

